

Ngày 05/04/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
KDH: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 400 tỷ đồng, tăng 53% so với năm 2015

KDH - CTCP Đầu tư và kinh doanh Khang Điền - Dự kiến phát cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn thặng dư vốn tỷ lệ 10:3, tăng vốn điều lệ lên 2.340 tỷ đồng. Năm 2016, KDH đặt kế hoạch tổng lợi nhuận hợp nhất 400 tỷ đồng, tăng trưởng 53% so với 2015, với tổng số 700 căn hộ sẵn sàng để bán.

LM8: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.028 tỷ đồng, giảm 18% so với năm 2015

LM8 - CTCP Lilama 18 - Công bố kế hoạch phát hành hơn 8,6 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 12:11 để tăng vốn lên 180 tỷ đồng. Năm 2016 LM8 đặt chỉ tiêu doanh thu dự kiến 1.028 tỷ đồng, giảm 35%; lợi nhuận trước thuế đạt 49,8 tỷ đồng, giảm 28% so với năm 2015. Mức cổ tức dự kiến 18%.







SVC: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 11.000 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2015

SVC - CTCP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn - Savico - Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 với chỉ tiêu tổng doanh thu hợp nhất 11.000 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2015; lợi nhuận sau thuế 160 tỷ đồng, giảm 2% so với năm 2015.

DLG: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 2.800 tỷ đồng

DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai - Sẽ trình Đại hội xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với số lượng hơn 169 triệu cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng, tỷ lệ 1:1. Năm 2016, DLG dự kiến kế hoạch doanh thu đạt 2.800 tỷ đồng, lợi nhuận 220 tỷ đồng, cổ tức chia theo tỷ lệ 8%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -55.75	17,737.00
	Nasdaq	↓ -22.75	4,891.80
	S&P 500	↓ -6.65	2,066.13
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -89.83	6,074.89
	DAX 	↓ -254.45	9,567.63
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -92.57	4,252.65
	Nikkei 225	↓ -390.45	15,732.82
CHÂU Á 	Hàng Seng	↓ -321.92	20,177.00
	Shanghai	↑ 43.54	3,053.07

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 05/04/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Thu hút vốn FDI tăng mạnh trong Quý 1/2016

Cục Đầu tư nước ngoài cho biết tính chung trong Quý I năm 2016, tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm là 4,026 tỷ USD, tăng 119,1% so với cùng kỳ năm 2015. Cụ thể, tính đến ngày 20/3, cả nước có 473 dự án mới được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký 2,74 tỉ USD, tăng 125,2% so với cùng kỳ năm 2015. Cũng trong thời gian trên, trên cả nước có 203 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 1,285 tỉ USD, tăng 107% so với cùng kỳ năm 2015.

Việt Nam nhập khẩu 1,66 tỷ USD gỗ tròn và gỗ xẻ năm 2015

Theo ông Tô Xuân Phúc - chuyên gia của Tổ chức Forest Trends, trong năm 2015, Việt Nam nhập 4,79 triệu mét khối gỗ trị giá 1,66 tỷ USD để phục vụ cho ngành chế biến gỗ xuất khẩu. Lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu giai đoạn 2013- 2015 có xu hướng tăng, khoảng trên 10%/năm. Năm 2015, lượng gỗ nguyên liệu nhập khẩu lên đến 4,79 triệu mét khối gỗ quy tròn, tăng 11,3% so với lượng nhập khẩu của năm 2014 và 14% so với năm 2013.

Ngày 05/04: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.853 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD hôm nay (5/4) được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.853 đồng, tăng 1 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.509 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.197 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), tăng 5 đồng ở cả chiều mua và bán so với cùng thời điểm sáng qua.

Sáng ngày 05/04: Giá vàng SJC ở mức 33,16-33,22 triệu đồng/lượng

Lúc 8h20, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 33,16 – 33,22 triệu đồng một lượng. Giá tăng so với đóng cửa cuối ngày hôm qua 30.000 đồng ở cả chiều mua và chiều bán. Mua bán sỉ thấp hơn giá lẻ 10.000 đồng. Trên thế giới, kim loại quý đã giảm giá vào ngày đầu tuần khi số liệu kinh tế của Mỹ tích cực kéo theo tâm lý rủi ro khi nắm giữ vàng của các nhà đầu tư. Lúc 9h (giờ Hà Nội), mỗi ounce vàng giao ngay có giá 1.225,8 USD. Quy đổi tiền Việt, giá vàng thế giới khoảng 33 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 04/04: Chỉ số Dow Jones giảm 55,75 điểm, xuống 17.737 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones giảm 55,75 điểm (tương ứng 0,31%) xuống 17.737 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 6,65 điểm (tương ứng 0,32%) còn 2.066.13 điểm và chỉ số Nasdaq Composite rút 22,75 điểm (tương ứng 0,46%) xuống 4.891,80 điểm. Khoảng 6,4 tỷ cổ phiếu được chuyển nhượng trên các sàn giao dịch của Mỹ, thấp hơn so với mức bình quân hàng ngày trong 20 phiên vừa qua là 7,6 tỷ cổ phiếu, theo dữ liệu của Thomson Reuters.

Ngày 04/04: Dầu thô giảm 3%, xuống 35,70 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 5/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,09 USD, tương ứng 3%, xuống 35,70 USD/thùng, thấp nhất kể từ 3/3. Giá dầu Brent giao tháng 6/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 98 cent, tương đương 2,5%, xuống 37,69 USD/thùng, thấp nhất kể từ 3/3.

Ngày 05/04/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

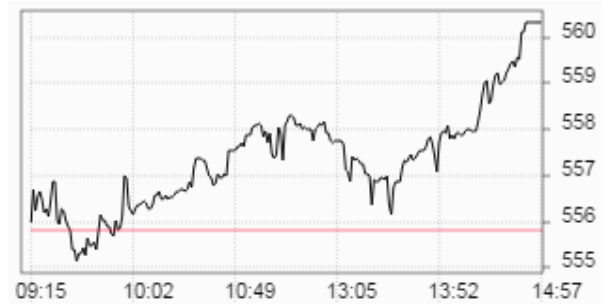
Thay đổi (điểm)	↑	+4,50/+0,81%
Giá trị (điểm)	↑	560.32
Khối lượng (cp)		140,380,762
Giá trị (tỷ đồng)		2,245.34
Số cp tăng giá	↑	145
Số cp giảm giá	↓	78
Số cp đứng giá	→	85

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

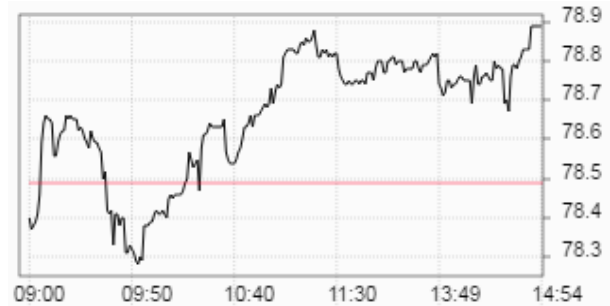
Thay đổi (điểm)	↑	+0,40/+0,51%
Giá trị (điểm)	↑	78.89
Khối lượng (cp)		49,850,523
Giá trị (tỷ đồng)		527.24
Số cp tăng giá	↑	126
Số cp giảm giá	↓	76
Số cp đứng giá	→	181

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,186,800	1,430,500
BÁN	19,029,735	585,992
MUA - BÁN	-10,842,935	844,508

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNH	1.1	1.2	1.2	1.1	147,200	↑ 9.1%
TAC	44.6	44.6	44.6	44.6	4,080	↑ 7.0%
DTA	4.6	4.7	4.7	4.6	40	↑ 6.8%
DTT	7.9	7.9	7.9	7.9	1,000,000	↑ 6.8%
TCO	11	11.4	11.4	11	2,210	↑ 6.5%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SDC	9.6	11	11	9.6	200	↑ 10.0%
MCC	13	13.5	13.5	13	8,000	↑ 9.8%
BSC	27.1	27.1	27.1	27.1	400	↑ 9.7%
ADC	28.5	28.5	28.5	28.5	100	↑ 9.2%
HLY	12	12	12	12	200	↑ 9.1%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 05/04, khối ngoại bán ròng tổng cộng gần 600 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng 611,27 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 11,39 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (441.000 cp), SHN (253.500 cp), VND (230.200 cp), SCR (197.000 cp), DBC (60.900 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (337.300 cp), NDN (55.800 cp), DBC (31.500 cp), KHL (27.300 cp), AAA (21.700 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 41.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 42.0 - 43.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 40.0 - 41.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 41.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 42.0 - 43.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 5%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	↓
%R	↓	POS	↓
Stochastic	↓	ROC	↓
CCI	↓	ADX	→
RSI	↓	MACD	→

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 40.0 - 42.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 45.0 - 47.5

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 40.0 - 42.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 40.0 - 42.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 45.0 - 47.5. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp). Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	MFI	↓
%R	↓	POS	↓
Stochastic	↓	ROC	↓
CCI	↓	ADX	→
RSI	↓	MACD	→

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 555 - 560 điểm. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ tiếp theo của Vn-Index được dự báo nằm tại 540 - 545 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 540 - 545 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 575 - 580 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↓	Tiêu cực
%R	↓	Tiêu cực	POS	↓	Tiêu cực
Stochastic	↓	Tiêu cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	↓	Tiêu cực	ADX	→	Trung tính
RSI	↓	Tiêu cực	MACD	→	Trung tính

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 78.0 - 78.5 điểm. Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ tiếp theo của Hnx-Index được dự báo nằm tại 76.0 - 76.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 76.0 - 76.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 80.0 - 80.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

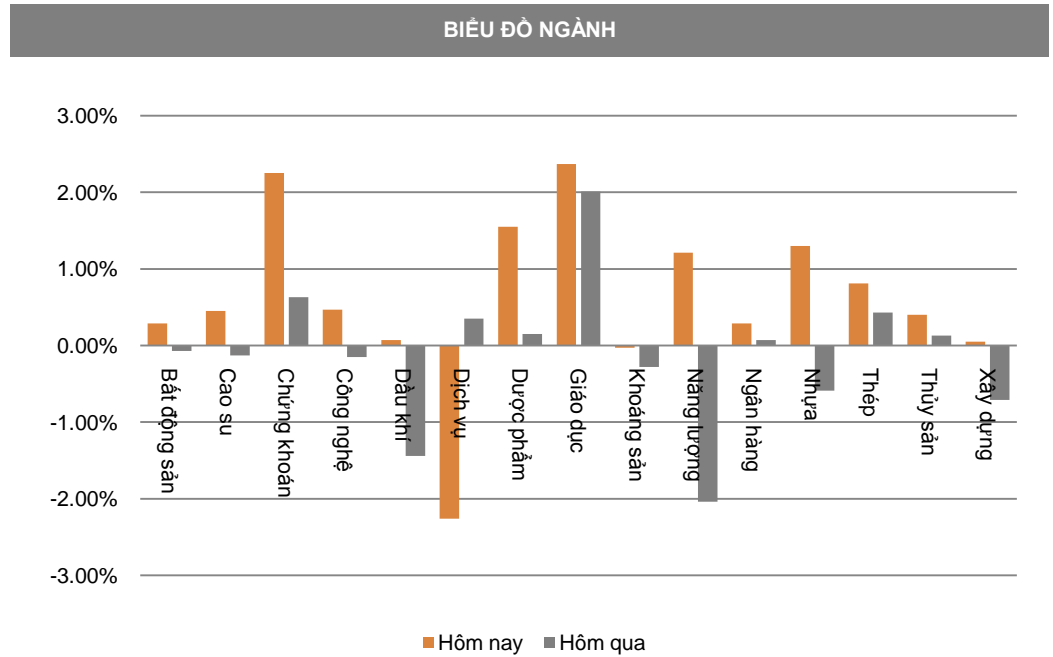
Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 90% cash/ 10% stocks (Mức thấp).

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↓	Tiêu cực	MFI	↓	Tiêu cực
%R	↓	Tiêu cực	POS	↓	Tiêu cực
Stochastic	↓	Tiêu cực	ROC	↓	Tiêu cực
CCI	↓	Tiêu cực	ADX	→	Trung tính
RSI	↓	Tiêu cực	MACD	→	Trung tính

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.29%
Cao su	↑ 0.45%
Chứng khoán	↑ 2.25%
Công nghệ	↑ 0.47%
Dầu khí	↑ 0.07%
Dịch vụ	↓ -2.26%
Dược phẩm	↑ 1.55%
Giáo dục	↑ 2.37%
Khoáng sản	↓ -0.03%
Năng lượng	↑ 1.21%
Ngân hàng	↑ 0.29%
Nhựa	↑ 1.30%
Thép	↑ 0.81%
Thủy sản	↑ 0.40%
Xây dựng	↑ 0.05%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	21.3	21.7	↑ 0.4	↑ 1.9%	1,810,570
	HCM	28.9	29.5	↑ 0.6	↑ 2.1%	380,130
	VND	11.2	11.7	↑ 0.5	↑ 4.5%	1,531,620
	KLS	8.2	8.8	↑ 0.6	↑ 7.3%	4,068,950
	BVS	13	13.1	↑ 0.1	↑ 0.8%	76,802
Dầu khí	DPM	28.8	28.8	→ 0.0	→ 0.0%	263,470
	PVD	22.4	22.5	↑ 0.1	↑ 0.5%	873,480
	PVS	15.4	15.2	↓ -0.2	↓ -1.3%	1,302,424
	PVI	24.2	24.4	↑ 0.2	↑ 0.8%	290,856
Dược phẩm	PVT	10.1	10.3	↑ 0.2	↑ 2.0%	660,540
	DHG	85	86	↑ 1.0	↑ 1.2%	21,580
	LAS	28.6	29.3	↑ 0.7	↑ 2.5%	22,664
	DMC	71	74.5	↑ 3.5	↑ 4.9%	101,920
	IMP	47	46	↓ -1.0	↓ -2.1%	3,420
Xây dựng	VFG	60.5	61	↑ 0.5	↑ 0.8%	3,810
	OPC	36	36	→ 0.0	→ 0.0%	100

Ngày 05/04/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
INN	Mua	Mở	36	42.5	49	↑ 36.1%	↑ 18.1%	19/01/2016	
BPC	Mua	Mở	12.4	13.1	20	↑ 61.3%	↑ 5.6%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	47	55.2	↑ 20.3%	↑ 2.4%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	29.5	37.7	↑ 32.7%	↑ 3.9%	01/02/2016	
HAG	Mua	Mở	8.2	7.8	11.2	↑ 36.6%	↓ -4.9%	25/03/2016	
Trung bình:							↑ 5.0%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
Trung bình:							↑ 29.4%		

Ngày 05/04/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VMD	05/04/2016	Nắm giữ	34.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
OPC	05/04/2016	Nắm giữ	36.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IMP	05/04/2016	Nắm giữ	48.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRA	04/04/2016	Nắm giữ	114.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHT	04/04/2016	Mua	53.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DCL	04/04/2016	Nắm giữ	34.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DHG	01/04/2016	Nắm giữ	74.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DMC	31/03/2016	Nắm giữ	68.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
GAS	31/03/2016	Nắm giữ	41.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	25/03/2016	Mua	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HCM	07/03/2016	Nắm giữ	31.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SSI	04/03/2016	Nắm giữ	21.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DXP	02/03/2016	Nắm giữ	67.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVP	02/03/2016	Nắm giữ	76.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VSC	01/03/2016	Nắm giữ	73.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCL	26/02/2016	Mua	35.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PHR	25/02/2016	Mua	18.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadep (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 05/04/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
05/04/2016	06/04/2016	22/04/2016	TMS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	106	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	28/04/2016	VTC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.9	0 (0%)
0	0	05/04/2016	SJS	HOSE	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	19.7	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	0	DIC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.4	-0.1 (-1.54%)
0	0	05/04/2016	NST	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	15	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	0	SD7	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9	0 (0%)
0	0	05/04/2016	TH1	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	18.5	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	29/04/2016	PPP	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9	0 (0%)
0	0	05/04/2016	PNG	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 9,000,000 CP	0	0
0	0	05/04/2016	FDT	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	35.5	0 (0%)
0	0	05/04/2016	BKC	HNX	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện cảnh báo	12.9	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	0	PVX	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.8	0 (0%)
0	0	05/04/2016	HVG	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 37,838,959 CP	12.2	0 (0%)
0	0	05/04/2016	API	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	9.2	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	26/04/2016	LO5	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	3.6	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	0	PTP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	7.7	0 (0%)
0	0	05/04/2016	IDJ	HNX	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo	2.4	0 (0%)
0	0	05/04/2016	IDJ	HNX	Đưa cổ phiếu ra khỏi diện kiểm soát	2.4	0 (0%)
05/04/2016	06/04/2016	21/04/2016	ADP	UPCoM	Trả cổ tức đợt 4/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	24.9	-0.1 (-0.4%)
05/04/2016	06/04/2016	0	ADP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	24.9	-0.1 (-0.4%)
05/04/2016	06/04/2016	0	SWC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	16.3	2.1 (14.79%)
05/04/2016	06/04/2016	26/05/2016	GMX	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	20.5	0 (0%)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.